

QUYẾT ĐỊNH

Về việc xuất cấp gạo từ nguồn dự trữ quốc gia cho các tỉnh, thành phố để hỗ trợ cho người dân gặp khó khăn do dịch bệnh Covid-19

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Dự trữ quốc gia ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Xét đề nghị của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tại văn bản số 2726/LĐTBXH-BTXH ngày 18 tháng 8 năm 2021, của Bộ Tài chính tại văn bản số 9495/BTC-NSNN ngày 19 tháng 8 năm 2021,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Bộ Tài chính xuất cấp không thu tiền 130.175,67 tấn gạo từ nguồn dự trữ quốc gia cho 24 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương để hỗ trợ cho người dân gặp khó khăn do dịch bệnh Covid-19 năm 2021, cụ thể:

- Tỉnh Đắk Lắk: 534,390 tấn gạo.
- Tỉnh Đắk Nông: 577,110 tấn gạo.
- Tỉnh Đồng Tháp: 5.883,465 tấn gạo.
- Tỉnh Tây Ninh: 336,255 tấn gạo.
- Tỉnh Cà Mau: 2.862,330 tấn gạo.
- Tỉnh Vĩnh Long: 2.103,195 tấn gạo.
- Tỉnh Long An: 807,000 tấn gạo.
- Tỉnh Kiên Giang: 2.278,170 tấn gạo.
- Tỉnh Trà Vinh: 1.738,950 tấn gạo.
- Tỉnh Khánh Hòa: 2.000,010 tấn gạo.
- Tỉnh Bình Dương: 11.325,000 tấn gạo.
- Tỉnh Bến Tre: 2.408,265 tấn gạo.

- Tỉnh Bình Định: 1.000,500 tấn gạo.
- Tỉnh An Giang: 3.362,280 tấn gạo.
- Tỉnh Nghệ An: 341,100 tấn gạo.
- Tỉnh Tiền Giang: 3.006,225 tấn gạo.
- Tỉnh Đồng Nai: 3.128,505 tấn gạo.
- Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu: 2.283,495 tấn gạo.
- Tỉnh Phú Yên: 1.852,665 tấn gạo.
- Thành phố Đà Nẵng: 1.630,635 tấn gạo.
- Thành phố Cần Thơ: 5.015,490 tấn gạo.
- Tỉnh Bình Thuận: 4.018,485 tấn gạo.
- Tỉnh Ninh Thuận: 577,200 tấn gạo.
- Thành phố Hồ Chí Minh: 71.104,950 tấn gạo.

2. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính xử lý cụ thể theo quy định; chịu trách nhiệm về thông tin và số liệu báo cáo. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố nêu trên chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu báo cáo và thực hiện hỗ trợ kịp thời, đúng đối tượng, định mức theo quy định và phù hợp với công tác phòng, chống dịch tại địa phương. Trường hợp sau khi thực hiện nếu vẫn còn khó khăn, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố nêu trên báo cáo các Bộ: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, tiếp tục hỗ trợ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Bộ trưởng Bộ: Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTgCP, PTTg Lê Minh Khái;
- Bộ KH&ĐT;
- VPCP: BTCN, PCN Mai Thị Thu Vân,
các Vụ: KGVX, QH&P, TH, TKBT;
TGD Công TT&T;
- Lưu: VT, KTTH (3). ND 08

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG



Lê Minh Khái